

BẢN TIN THỊ TRƯỜNG BẢO HIỂM TOÀN CẦU

SỐ 3 (147) NGÀY 31/5/2024

I. TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG BẢO HIỂM

Tổng doanh thu phí bảo hiểm toàn thị trường 4 tháng đầu năm 2024 ước đạt 71.047 tỷ đồng, giảm 4,16% so với cùng kỳ năm 2023, trong đó doanh thu phí bảo hiểm phi nhân thọ ước đạt 26.366 tỷ đồng, tăng 10,73% so với cùng kỳ năm 2023 và doanh thu phí bảo hiểm nhân thọ ước đạt 44.681 tỷ đồng, giảm 11,2% so với cùng kỳ năm 2023.

A. Bảo hiểm phi nhân thọ

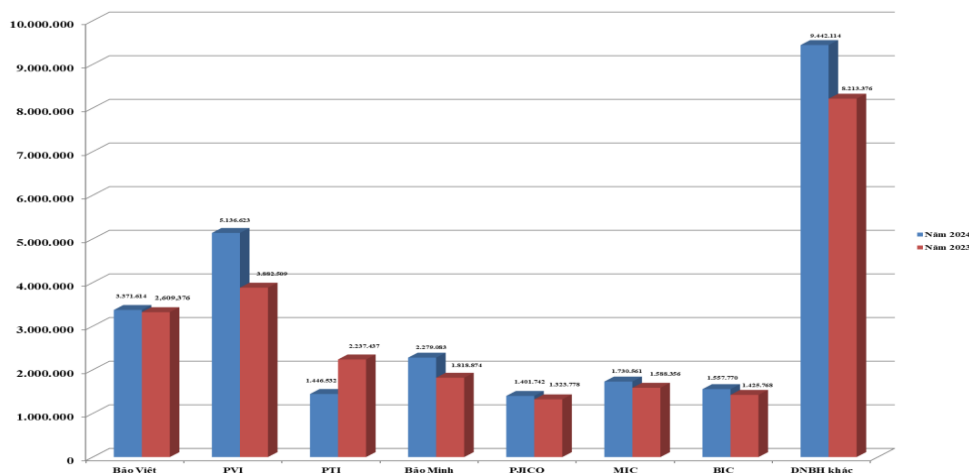
1. Kết quả thị trường

Tổng doanh thu phí bảo hiểm gốc của thị trường phi nhân thọ 04 tháng đầu năm 2024 ước đạt 26.366 tỷ đồng, tăng 10,73% so với cùng kỳ năm 2023. Dẫn đầu thị trường về doanh thu phí gốc là PVI với doanh thu ước đạt 5.137 tỷ đồng, tăng 32,30% so với cùng kỳ năm 2023, chiếm thị phần 19,48%. Tiếp đến là Bảo Việt với doanh thu ước đạt 3.372 tỷ đồng, tăng 1,53 % so với cùng kỳ năm 2023, chiếm thị phần 12,79%; Bảo Minh với doanh thu ước đạt 2.279 tỷ đồng, tăng 25,3%, chiếm thị phần 8,64%; MIC với doanh thu ước đạt 1.731 tỷ đồng, tăng 8,95%, chiếm thị phần 6,56%; BIC với doanh thu ước đạt 1.558 tỷ đồng, tăng 9,26%, chiếm thị phần 5,91%; PTI với doanh thu ước đạt 1.447 tỷ đồng, giảm 35,35%, chiếm thị phần 5,49%; PJICO với doanh thu ước đạt 1.402 tỷ đồng, tăng 5,89%, chiếm thị phần 5,32%.

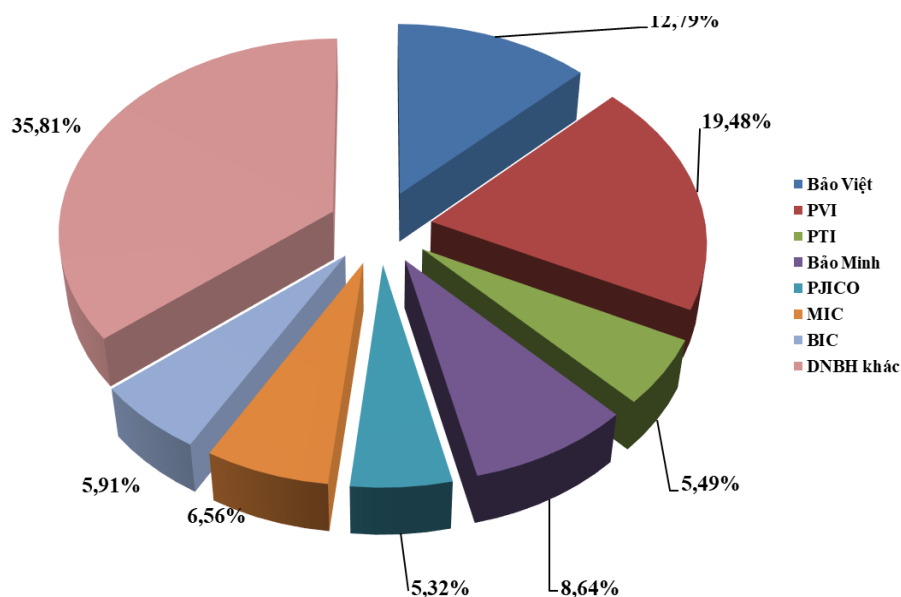
Ngoài các DNBH dẫn đầu thị trường nêu trên, một số DNBH có tỷ lệ tăng trưởng doanh thu phí bảo hiểm gốc trên 50% so với cùng kỳ năm 2023 như Tasco (70 tỷ đồng, tăng 565,25%), BHV (201 tỷ đồng, tăng 118,40%), OPES (740 tỷ đồng, tăng 116,47%), AAA (305 tỷ đồng, tăng 110,22%). Một số DNBH khác có doanh thu phí bảo hiểm gốc giảm so với cùng kỳ năm 2023 là MSIG (485 tỷ đồng, giảm 9,76%), UIC (404 tỷ, giảm 6,14%), Fubon (144 tỷ đồng, giảm 6,55%)...

Biểu đồ 1: Doanh thu phí bảo hiểm gốc của thị trường phi nhân thọ 04 tháng năm 2024

Đơn vị tính: triệu đồng

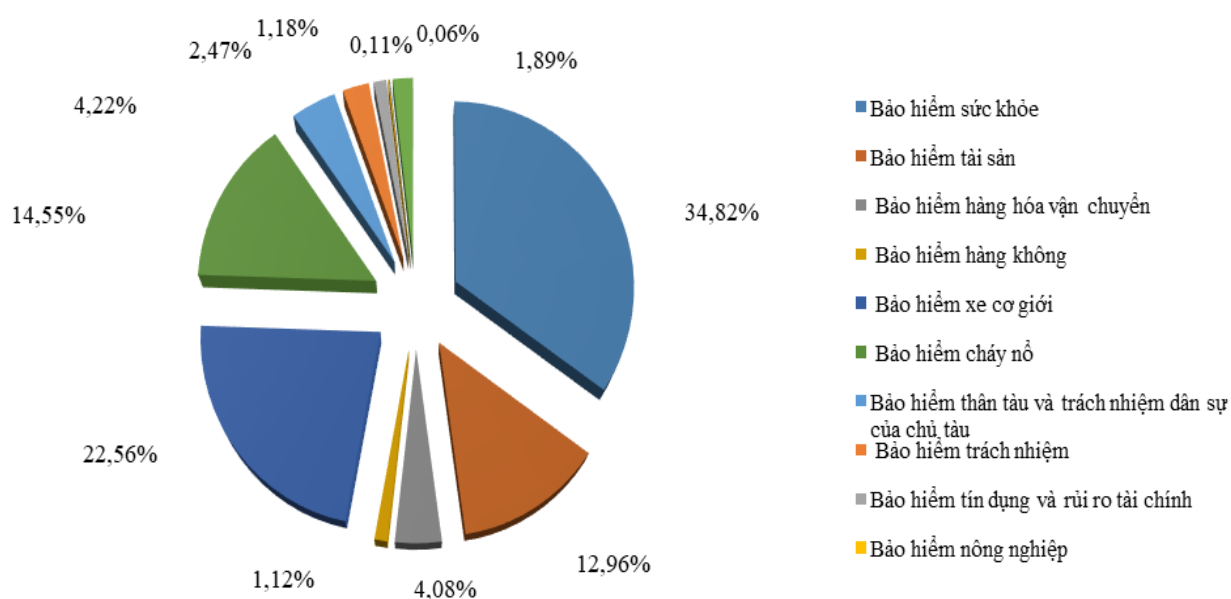


**Biểu đồ 2: Thị phần theo doanh thu phí bảo hiểm gốc
04 tháng đầu năm 2024**



Xét theo nghiệp vụ, bảo hiểm sức khỏe (doanh thu phí bảo hiểm ước đạt 9.179 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 34,82%) chiếm tỷ trọng lớn nhất trong tổng doanh thu, tiếp theo là bảo hiểm xe cơ giới (doanh thu phí bảo hiểm ước đạt 5.947 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 22,56%), bảo hiểm cháy nổ (doanh thu phí bảo hiểm ước đạt 3.836 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 14,55%), bảo hiểm tài sản (doanh thu phí bảo hiểm ước đạt 3.416 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 12,96%).

**Biểu đồ 3: Tỷ trọng doanh thu theo nghiệp vụ bảo hiểm
04 tháng đầu năm 2024**



2. Bồi thường

Số tiền bồi thường bảo hiểm gốc của thị trường phi nhân thọ 04 tháng đầu năm 2024 ước đạt 6.515 tỷ đồng, tỷ lệ bồi thường bảo hiểm gốc là 24,71%, cao hơn tỷ lệ bồi thường bảo hiểm gốc cùng kỳ năm 2023 (3,79%).

20/32 DNBH phi nhân thọ và chi nhánh DNBH phi nhân thọ nước ngoài có tỷ lệ bồi thường bảo hiểm gốc thấp hơn tỷ lệ bồi thường của toàn thị trường. 12 DNBH còn lại có tỷ lệ bồi thường bảo hiểm gốc cao hơn tỷ lệ bồi thường của toàn thị trường, trong đó có 03 DNBH có tỷ lệ bồi thường cao là PTI (47,29%), Liberty (42,88%), Bảo Việt (39,24%).

B. Bảo hiểm nhân thọ

1. Kết quả khai thác mới 04 tháng đầu năm 2024

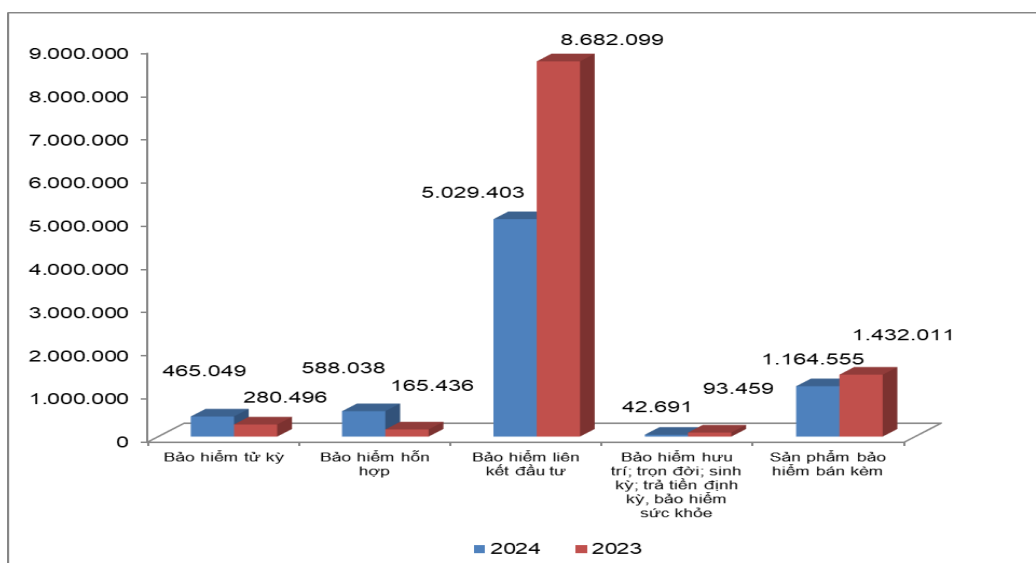
Tổng doanh thu phí bảo hiểm khai thác mới đạt 7.290 tỷ đồng, giảm 31,6% so với cùng kỳ năm trước. Thị phần doanh thu phí bảo hiểm khai thác mới như sau: Bảo Việt nhân thọ (17,9%), Dai-ichi (15,3%), Prudential (14,6%), Manulife (10,3%), AIA (6,1%), FWD (6,1%), Sun Life (5,7%), Generali (5,4%), Chubb (5,4%), Cathay (4,4%), MB Ageas (4,2%), 08 doanh nghiệp còn lại chiếm thị phần 4,6%.

Nghiệp vụ bảo hiểm liên kết đầu tư chiếm tỷ trọng lớn nhất, đạt 69% doanh thu phí khai thác mới. Tiếp theo là bảo hiểm hỗn hợp chiếm tỷ trọng 8%, bảo hiểm tử kỳ chiếm tỷ trọng 6,4%, các nghiệp vụ còn lại (*bảo hiểm trọn đời, bảo hiểm trả tiền định kỳ, bảo hiểm hưu trí, bảo hiểm sức khỏe*) chiếm tỷ trọng 0,6%. Doanh thu phí sản phẩm bảo hiểm bán kèm chiếm tỷ trọng 16%.

So với cùng kỳ năm trước, doanh thu khai thác mới của nghiệp vụ bảo hiểm liên kết đầu tư giảm 42,1%, nghiệp vụ bảo hiểm hỗn hợp tăng 255,5%, nghiệp vụ bảo hiểm tử kỳ tăng 65,8%.

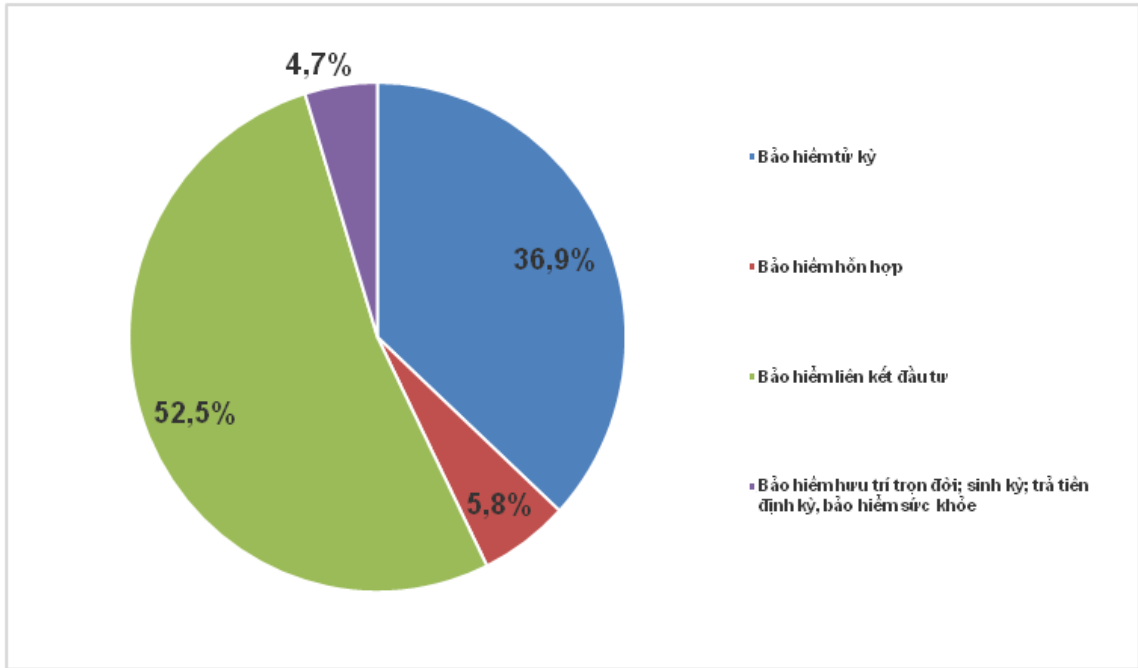
Biểu đồ 4: Doanh thu khai thác mới 4 tháng đầu năm 2024

Đơn vị: triệu đồng



Về số lượng hợp đồng khai thác mới 4 tháng đầu năm 2024 đạt 510.977 hợp đồng, dẫn đầu là nghiệp vụ bảo hiểm liên kết đầu tư chiếm tỷ trọng lớn nhất (52,5%) với 268.453 hợp đồng bảo hiểm cá nhân và thành viên trong nhóm, tiếp theo là sản phẩm bảo hiểm tử kỳ với 188.641 hợp đồng (chiếm tỷ trọng 36,9%), nghiệp vụ bảo hiểm hỗn hợp là 29.749 hợp đồng (chiếm tỷ trọng 5,8%). Số lượng hợp đồng khai thác mới các nghiệp vụ còn lại chiếm tỷ trọng 4,7%.

Biểu đồ 5: Tỷ trọng hợp đồng khai thác mới theo nghiệp vụ 4 tháng đầu năm 2024



2. Thị trường bảo hiểm nhân thọ 04 tháng đầu năm 2024

Số lượng hợp đồng có hiệu lực (không bao gồm hợp đồng sản phẩm bảo hiểm bán kèm) đạt 12.152.060 hợp đồng, giảm 12,7% so với cùng kỳ năm 2023. Tổng doanh thu phí bảo hiểm nhân thọ đạt 44.681 tỷ đồng, giảm 11,2% so với cùng kỳ năm 2023. Tính doanh thu phí theo từng nghiệp vụ thì nghiệp vụ bảo hiểm liên kết đầu tư chiếm tỷ trọng lớn nhất với 69,5%, tiếp theo là nghiệp vụ bảo hiểm hỗn hợp 16,4%, các nghiệp vụ chính còn lại chiếm tỷ trọng 2,1%. Doanh thu phí sản phẩm bảo hiểm bán kèm đóng góp 12% tổng doanh thu phí toàn thị trường.

Thị phần tổng doanh thu phí bảo hiểm cụ thể như sau: Bảo Việt Nhân thọ (23,1%), Manulife (16,6%), Prudential (14,9%), Dai-ichi (13,1%), AIA (10,3%), Chubb (3,2%), MB Ageas (2,9%), FWD (2,8%), Sun Life (2,7%), Generali (2,5%), Hanwha (2,5%), Cathay (2,3%), MVI (1,4%), các doanh nghiệp còn lại chiếm thị phần nhỏ dưới 1%.

C. Môi giới bảo hiểm

Tổng số phí bảo hiểm thu xếp qua môi giới bảo hiểm 04 tháng đầu năm 2024 đạt 7.168 tỷ đồng (tăng 18,4% so với cùng kỳ năm trước), trong đó phí bảo

hiểm thu xếp gốc đạt 4.042 tỷ đồng (tăng 16,9% so với cùng kỳ năm trước), phí tái bảo hiểm thu xếp đạt 3.126 tỷ đồng (tăng 20,4% so với cùng kỳ năm trước).

Tổng doanh thu hoa hồng môi giới bảo hiểm 04 tháng đầu năm 2024 đạt 490 tỷ đồng (tăng 8% so với cùng kỳ năm trước), trong đó hoa hồng môi giới bảo hiểm gốc đạt 394 tỷ đồng (tăng 10,2% so với cùng kỳ năm trước), hoa hồng môi giới tái bảo hiểm đạt 96 tỷ đồng (giảm 0,4% so với cùng kỳ năm trước).

II. TIN DOANH NGHIỆP

1. Tổng công ty cổ phần Bảo hiểm AAA

- Ngày 12/4/2024, Bộ Tài chính có Công văn số 3852/BTC-QLBH ghi nhận việc thay đổi địa điểm Tổng công ty cổ phần bảo hiểm AAA - Chi nhánh Âu Lạc như sau:

Địa điểm cũ: Tầng 5, Lô DM15-12A khu tiêu công nghiệp làng nghề Vạn Phúc, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội.

Địa điểm mới: Số 131, phố Hoàng Cầu, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội.

- Ngày 17/4/2024, Bộ Tài chính có Công văn số 4002/BTC-QLBH ghi nhận việc mở Tổng công ty cổ phần bảo hiểm AAA - Chi nhánh Đông Đô tại địa điểm: Số 21A ngõ 10 phố Trung Kính, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội.

2. Công ty cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông Nghiệp

Ngày 17/4/2024, Bộ Tài chính có Công văn số 4010/BTC-QLBH ghi nhận việc thay đổi địa điểm Chi nhánh Nghệ An như sau:

Địa điểm cũ: Số 371A đường Nguyễn Văn Cừ, phường Hưng Bình, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

Địa điểm mới: Số nhà LK07-9, LK07-10 Khu đô thị Vinaconex 9, đường 72M, phường Nghi Phú, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

3. Tổng công ty cổ phần Bảo hiểm Bảo Long

Ngày 09/4/2024, Bộ Tài chính có Công văn số 3651/BTC-QLBH ghi nhận việc thay đổi địa điểm Công ty Bảo hiểm Bảo Long Vĩnh Phúc như sau:

Địa điểm cũ: Tầng 2, tòa nhà Viettel Vĩnh Phúc, Lô S1, Khu đô thị Chùa Hà Tiên, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc.

Địa điểm mới: Tầng 5, tòa nhà Thiên Ân, phường Liên Bảo, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc.

4. Tổng công ty cổ phần Bảo hiểm Toàn Cầu

Ngày 25/4/2024, Bộ Tài chính có Công văn số 4310/BTC-QLBH ghi nhận việc thay đổi địa điểm Công ty Bảo hiểm Toàn Cầu Thừa Thiên Huế như sau:

Địa điểm cũ: 31 Hai Bà Trưng, phường Vĩnh Ninh, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế

Địa điểm mới: Tầng 2, tòa nhà 18 Lê Lợi, phường Vĩnh Ninh, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

5. Tổng công ty cổ phần Bảo hiểm Quân Đội

- Ngày 04/4/2024, Bộ Tài chính có Công văn số 3569/BTC-QLBH ghi nhận việc thay đổi địa điểm Công ty Bảo hiểm MIC Hùng Vương như sau:

Địa điểm cũ: Tầng 3, tháp A, tòa nhà Golden Palace, đường K1, phường Mỹ Trì, quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.

Địa điểm mới: Lô 02, tầng 2, tòa nhà CT1B, khu đô thị VOV Mỹ Trì, quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.

- Ngày 12/4/2024, Bộ Tài chính có Công văn số 3569/BTC-QLBH ghi nhận việc thay đổi địa điểm Công ty Bảo hiểm MIC Thành phố Hồ Chí Minh như sau:

Địa điểm cũ: Tầng 6,7 - Tòa nhà 198A, đường 3/2, phường 12, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa điểm mới: Tầng 2, 24A Phan Đăng Lưu, Phường 6, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Ngày 23/4/2024, Bộ Tài chính có Công văn số 4238/BTC-QLBH chấp thuận nguyên tắc tăng vốn điều lệ của Tổng công ty cổ phần Bảo hiểm Quân Đội từ 1.727 tỷ đồng lên 2.014 tỷ đồng.

6. Công ty cổ phần Bảo hiểm OPES

Ngày 26/4/2024, Bộ Tài chính có Công văn số 4238/BTC-QLBH chấp thuận nguyên tắc tăng vốn điều lệ của Công ty cổ phần Bảo hiểm OPES từ 550 tỷ đồng lên 1.265 tỷ đồng.

7. Tổng công ty cổ phần Bảo hiểm Bưu Điện

Ngày 12/4/2024, Bộ Tài chính có Công văn số 3853/BTC-QLBH ghi nhận việc thay đổi địa điểm Công ty Bảo hiểm Bưu điện Thành phố Hồ Chí Minh như sau:

Địa điểm cũ: Tầng 11, 285 Cách Mạng Tháng Tám, phường 12, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa điểm mới: Tầng 5, 90 Pasteur, phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

8. Công ty TNHH Bảo hiểm Tasco

- Ngày 12/4/2024, Bộ Tài chính có Công văn số 3875/BTC-QLBH ghi nhận việc mở Chi nhánh Kinh Bắc tại địa điểm: Cụm công nghiệp Võ Cường, phường Võ Cường, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

- Ngày 17/4/2024, Bộ Tài chính có Công văn số 4031/BTC-QLBH ghi nhận việc mở Chi nhánh Nam Sông Hồng tại địa điểm: Tầng số 2, tòa nhà Viettel

Thái Bình, số 431 phố Trần Hưng Đạo, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

9. Công ty cổ phần Bảo hiểm Viễn Đông

- Ngày 08/4/2024, Bộ Tài chính có Công văn số 3652/BTC-QLBH ghi nhận việc thay đổi địa điểm Chi nhánh Thăng Long như sau:

Địa điểm cũ: Tầng 7 nhà tại lô số 4 MBQH 530/UBND-QLĐT, phường Đông Vệ, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa

Địa điểm mới: Lô 1104, mặt bằng 530, phường Đông Vệ, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa

- Ngày 12/4/2024, Bộ Tài chính có Công văn số 3847/BTC-QLBH ghi nhận việc thay đổi địa điểm Chi nhánh Long An như sau:

Địa điểm cũ: 394 Quốc lộ 1, phường 4, thành phố Tân An, tỉnh Long An.

Địa điểm mới: 70/6 ấp Bình Nam, xã Bình Tâm, thành phố Tân An, tỉnh Long An.

10. Tổng công ty cổ phần Bảo hiểm Hàng Không

- Ngày 04/4/2024, Bộ Tài chính có Công văn số 3536/BTC-QLBH ghi nhận việc thay đổi địa điểm Công ty Bảo hiểm Hàng Không Thăng Long như sau:

Địa điểm cũ: Tầng 3, số 327 đường Trường Chinh, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

Địa điểm mới: Phòng 807, Tòa nhà 315 Trường Chinh, phường Khương Mai, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

- Ngày 17/4/2024, Bộ Tài chính có Công văn số 4030/BTC-QLBH ghi nhận thay đổi Tổng giám đốc của Tổng công ty cổ phần Bảo hiểm Hàng Không, theo đó ông Nghiêm Xuân Thái thay ông Nguyễn Thành Quang.

11. Tổng công ty cổ phần Bảo hiểm Sài Gòn – Hà Nội

Ngày 25/4/2024, Bộ Tài chính có Công văn số 4294/BTC-QLBH chấp thuận thay đổi Tổng giám đốc của Tổng công ty cổ phần Bảo hiểm Sài Gòn – Hà Nội, theo đó ông Đoàn Kiên thay ông Nguyễn Văn Trường.

12. Công ty TNHH bảo hiểm nhân thọ Dai-ichi Việt Nam

Ngày 10/5/2024, Bộ Tài chính đã có Công văn số 4816/BTC-QLBH ghi nhận việc Công ty TNHH bảo hiểm nhân thọ Dai-ichi Việt Nam thay đổi địa điểm văn phòng đại diện như sau:

Địa điểm cũ: số 117 đường Nguyễn Trung Trực, khóm 1, phường 2, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

Địa điểm mới: số 550 Trần Hưng Đạo, phường 2, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

13. Tổng Công ty Bảo Việt Nhân thọ

Ngày 25/4/2024, Bộ Tài chính đã có Công văn số 4335/BTC-QLBH ghi nhận việc Tổng Công ty Bảo Việt Nhân thọ thay đổi địa điểm chi nhánh như sau:

Địa điểm cũ: Tòa nhà siêu thị Hồng Hưng, tiểu khu 6, thị trấn Hà Trung, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa.

Địa điểm mới: Tầng 4, tòa nhà Trung tâm thương mại Thành Công, số 67 đường Nguyễn Huệ, phường Ngọc Trạo, thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

14. Công ty TNHH bảo hiểm Shinhan Life Việt Nam

Ngày 09/5/2024, Bộ Tài chính đã có Công văn số 4757/BTC-QLBH ghi nhận việc Công ty TNHH bảo hiểm Shinhan Life Việt Nam thay đổi địa điểm trụ sở chính kể từ ngày 20/5/2024 như sau:

Địa điểm cũ: tầng 20, tòa nhà Friendship, 31 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

Địa điểm mới: tầng 17, tháp B, khu thương mại dịch vụ kết hợp nhà ở cao tầng tại lô đất 1-13 thuộc khu chức năng số 1- số 15, đường Trần Bạch Đằng, phường Thủ Thiêm, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh.

15. Công ty cổ phần bảo hiểm nhân thọ Phú Hưng

Ngày 22/4/2024, Bộ Tài chính đã cấp Giấy phép điều chỉnh số 69/GPĐC12/KDBH cho phép Công ty cổ phần bảo hiểm nhân thọ Phú Hưng tăng vốn điều lệ lên 3.293 tỷ đồng.

16. Công ty cổ phần môi giới bảo hiểm ANT

Ngày 24/5/2024, Bộ Tài chính cấp Giấy phép điều chỉnh số 91/GPĐC1/KDBH cho phép Công ty cổ phần môi giới bảo hiểm ANT tăng vốn điều lệ của Công ty cổ phần môi giới bảo hiểm ANT lên 5 tỷ đồng.

17. Công ty cổ phần môi giới bảo hiểm Nam Á

Ngày 10/5/2024, Bộ Tài chính có Công văn số 4831/BTC-QLBH chấp thuận việc thay đổi địa điểm đặt trụ sở chính của Công ty cổ phần môi giới bảo hiểm Nam Á như sau:

Địa điểm cũ: Số B48, ngõ 113, phố Nguyễn Thị Định, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

Địa điểm mới: Tầng 4, tòa N02, số 47 Nguyễn Tuân, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

III. TIN HOẠT ĐỘNG

1. Khóa đào tạo kiến thức cơ bản về bảo hiểm và pháp luật về kinh doanh bảo hiểm cho Tổng công ty Cổ phần Bảo Minh

Ngày 25/5/2024, Viện Phát triển Bảo hiểm Việt Nam tổ chức khóa đào tạo “*Kiến thức cơ bản về bảo hiểm và pháp luật Việt Nam về kinh doanh bảo hiểm*” cho các học viên là cán bộ quản lý và cán bộ nghiệp vụ của Tổng công ty Cổ phần Bảo Minh.

Khóa học đã truyền tải tới các học viên những kiến thức cơ bản về bảo hiểm và quy định của pháp luật về kinh doanh bảo hiểm, tạo tiền đề cho việc tiếp tục nghiên cứu, tìm hiểu kiến thức về các nghiệp vụ bảo hiểm phi nhân thọ.

2. Hoạt động tổ chức thi các loại chứng chỉ về bảo hiểm

Các kỳ thi chứng chỉ đại lý bảo hiểm

Tháng 05/2024, Cục QL BH tổ chức 2.078 kỳ thi với 22.066 lượt thí sinh (tỷ lệ đỗ 52%), bao gồm: 1.607 kỳ thi chứng chỉ đại lý bảo hiểm nhân thọ cơ bản với 15.738 lượt thí sinh (tỷ lệ đỗ 63%); 471 kỳ thi chứng chỉ đại lý bảo hiểm phi nhân thọ với 6.328 lượt thí sinh (tỷ lệ đỗ 25%). So với cùng kỳ năm 2023, tổng số kỳ thi giảm 1.525 kỳ (tương ứng giảm 16%), tổng số thí sinh dự thi giảm 20.657 lượt người (tương ứng giảm 20%).

Các kỳ thi chứng chỉ về bảo hiểm

Tháng 05/2024, Cục QL BH đã tổ chức 12 kỳ thi chứng chỉ bảo hiểm với tổng số 88 thí sinh dự thi (tỷ lệ đỗ 64%). Trong đó, tại Hà Nội tổ chức 06 kỳ thi với 22 thí sinh dự thi (tỷ lệ đỗ 55%), tại TP. Hồ Chí Minh tổ chức 05 kỳ thi với 64 thí sinh dự thi (tỷ lệ đỗ 67%), tại Đà Nẵng tổ chức 01 kỳ thi với 02 thí sinh dự thi (tỷ lệ đỗ 50%).

Các kỳ thi chứng chỉ về môi giới bảo hiểm

Tháng 05/2024, Cục QL BH không tổ chức thi chứng chỉ môi giới bảo hiểm do không có thí sinh đăng ký.

Các kỳ thi chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm

Tháng 05/2024, Cục QL BH đã tổ chức 21 kỳ thi chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm với tổng số 62 thí sinh dự thi (tỷ lệ đỗ 68%). Trong đó, tại Hà Nội tổ chức 10 kỳ thi với 25 thí sinh dự thi (tỷ lệ đỗ 72%), tại TP. Hồ Chí Minh tổ chức 11 kỳ thi với 37 thí sinh (tỷ lệ đỗ 65%). So với cùng kỳ năm 2023, tổng số kỳ thi tăng 76 kỳ (tương ứng tăng 195%). Tổng số thí sinh tăng 219 lượt người (tương ứng tăng 163%).

IV. TIN QUỐC TẾ

1. Úc: Chính phủ thành lập Lực lượng đặc nhiệm giảm thiểu rủi ro thiên tai và nâng cao khả năng chi trả bảo hiểm

Chính phủ Úc thành lập Lực lượng đặc nhiệm giảm thiểu rủi ro thiên tai và nâng cao khả năng chi trả bảo hiểm nhằm phát triển phương pháp tiếp cận liên chính phủ, giảm thiểu tác động của thảm họa đối với cộng đồng và giúp giải quyết chi phí bảo hiểm do thời tiết khắc nghiệt.

Bộ trưởng Bộ Dịch vụ Tài chính Stephen Jones cho biết: “Chính phủ cam kết hợp tác với các công ty bảo hiểm và cộng đồng địa phương để cải thiện khả năng chi trả bảo hiểm. Rủi ro thiên tai là yếu tố chính ảnh hưởng đến khả năng chi trả bảo hiểm và góp phần gây áp lực về chi phí sinh hoạt cho các cộng đồng trên khắp nước Úc.”

Ông Jones cũng lưu ý rằng các cơ quan của Chính phủ Úc đóng vai trò trong việc giảm thiểu rủi ro thiên tai và lực lượng đặc nhiệm sẽ hợp tác chặt chẽ với các cơ quan này để đảm bảo Chính phủ có cách tiếp cận toàn diện về nhiều vấn đề, bao gồm: giảm thiểu rủi ro cấp cộng đồng; giảm thiểu rủi ro thiên tai; tiêu chuẩn hóa các định nghĩa về mối nguy hiểm tự nhiên; các giải pháp ngăn chặn khác để cải thiện khả năng chi trả....

Lực lượng đặc nhiệm sẽ do Văn phòng Thủ tướng chủ trì nhằm điều phối về các vấn đề ảnh hưởng đến khả năng chi trả bảo hiểm và các giải pháp nhằm giảm thiểu rủi ro từ các mối nguy hiểm tự nhiên.

2. Philippines: Igloo hợp tác với mạng di động lớn nhất để cung cấp dịch vụ bảo hiểm thiết bị với giá cả phải chăng

InsurTech Igloo cùng với mạng di động lớn nhất Philippines Smart đã công bố các kế hoạch bảo hiểm điện thoại cho 55 triệu thuê bao. Sự hợp tác này không chỉ nâng cao cam kết của Smart trong việc nâng cao trải nghiệm khách hàng mà còn nêu bật sứ mệnh của Igloo là cung cấp nhiều cách bảo vệ thiết bị nhất có thể cho người Philippines, đặc biệt khi đất nước này là một trong những thủ đô truyền thông xã hội trên thế giới.

"Ở Philippines, 84,4% dân số sở hữu điện thoại thông minh và các cá nhân dành gần 4 giờ mỗi ngày cho mạng xã hội, cao hơn nhiều so với mức trung bình toàn cầu là 2,5 giờ. Là một quốc gia có tính xã hội và kết nối cao, tầm quan trọng của những thiết bị này đối với giao tiếp, năng suất và giải trí là không thể phủ nhận. Nhận thấy vai trò thiết yếu của các thiết bị này và nhu cầu bảo vệ chúng, Igloo đã hợp tác với Smart để giới thiệu các kế hoạch bảo hiểm điện thoại cho khách hàng"

Người sử dụng có quyền truy cập độc quyền vào Phone Protect để mua gói bảo hiểm điện thoại, bao gồm cả dịch vụ và sửa chữa chuyên nghiệp tại các trung tâm được ủy quyền. Các gói bảo hiểm có giá khởi điểm thấp nhất là PHP125 (2,13 USD) cho thời hạn một năm và đã trở thành một trong những sản phẩm chăm sóc tiện ích toàn diện và giá cả phải chăng nhất hiện có trên thị trường. Gói bảo hiểm tích hợp quy trình thanh toán, cho phép khách hàng xem lại chi tiết gói, phí bảo hiểm liên quan cũng như các điều khoản và điều kiện trước khi hoàn tất thanh toán. Sự minh bạch này đảm bảo khách hàng hiểu rõ về chi phí bổ sung và những lợi ích, góp phần nâng cao trải nghiệm tổng thể của khách hàng.

Từ tài chính tiêu dùng đến thương mại điện tử, Igloo đã và đang nỗ lực cung cấp bảo hiểm cho nhiều lĩnh vực khác nhau ở Philippines và trên khắp Đông Nam Á. Igloo là công ty InsurTech toàn diện trong khu vực có trụ sở tại

Singapore, có văn phòng tại Singapore, Indonesia, Thái Lan, Philippines, Việt Nam và Malaysia cũng như các trung tâm công nghệ ở Trung Quốc và Ấn Độ.

3. Châu Á: Thị trường bảo hiểm ổn định hơn trong Quý I, trừ rủi ro tài sản liên quan đến đại dịch và các thảm họa thiên tai (NatCat)

Theo "Báo cáo chuyên sâu về thị trường bảo hiểm toàn cầu quý I năm 2024" của Aon, tại Châu Á, rủi ro tài sản do thiên tai vẫn còn là thách thức, mặc dù các công ty bảo hiểm quốc tế trong khu vực hiện đang hoạt động mạnh mẽ nhưng vẫn có cơ hội cho những nhà đầu tư mới, đặc biệt là trong các sản phẩm về mạng, tiền điện tử và giải pháp giao dịch.

Ông Paul Young, Giám đốc Giải pháp Rủi ro Thương mại tại Châu Á của Aon, cho biết: “Điều kiện thị trường vẫn còn nhiều thách thức đối với rủi ro tài sản gặp phải thảm họa thiên nhiên, trong đó các công ty bảo hiểm tiếp tục tìm cách tăng lãi suất vì họ không có khả năng chịu chi phí tái bảo hiểm cao hơn”.

Vào ngày 3/4/2024, một trận động đất mạnh 7,4 độ richter đã xảy ra ở bờ biển phía đông Đài Loan. Việc đánh giá thiệt hại vẫn đang được tiến hành. Các doanh nghiệp Đài Loan, đặc biệt là trong lĩnh vực công nghệ và khoa học đời sống, thường có xu hướng mua bảo hiểm thiệt hại tài sản và gián đoạn kinh doanh. Aon dự đoán tổn thất tài sản ở mức vừa phải đối với các công ty bảo hiểm (và các công ty tái bảo hiểm).

Một số nhận định của Aon về động lực thị trường ở châu Á trong báo cáo bao gồm: khi rủi ro nghiêng về tài sản trong vùng thảm họa thiên nhiên, người được bảo hiểm phải chịu mức tăng phí; một số loại rủi ro đầy thách thức và một số khu vực địa lý gặp phải những hạn chế về năng lực bảo hiểm, đặc biệt đối với các rủi ro tài sản do thiên tai gây ra; việc bảo lãnh phát hành là thận trọng vì các nhà bảo lãnh tìm cách phân biệt chất lượng rủi ro, đưa ra các điều khoản có lợi, trong một số trường hợp đồng bảo hiểm được tận dụng để lấp đầy những khoảng trống phát sinh;...

4. Singapore: MAS mở rộng nguyên tắc giao dịch công bằng cho tất cả các tổ chức tài chính, sản phẩm và dịch vụ

Cơ quan tiền tệ Singapore (MAS) mới đây đã ban hành bộ Hướng dẫn cập nhật về Giao dịch công bằng. Trong đó, một thay đổi quan trọng là phạm vi của nguyên tắc đã được mở rộng để áp dụng cho tất cả các tổ chức tài chính (FI) cũng như tất cả các sản phẩm và dịch vụ mà họ cung cấp cho khách hàng.

MAS cho biết các hướng dẫn cập nhật nhằm mục đích nâng cao tiêu chuẩn về giao dịch công bằng và cải thiện trải nghiệm của khách hàng khi giao dịch với các tổ chức tài chính. Các tổ chức sẽ phải kết hợp các nguyên tắc chính của giao dịch công bằng ở các giai đoạn khác nhau trong vòng đời của sản phẩm hoặc dịch vụ được cung cấp.

Với các hướng dẫn được cập nhật này, khách hàng sẽ được hưởng nhiều lợi ích hơn như: các sản phẩm phù hợp với nhu cầu, điều khoản và điều kiện của sản phẩm rõ ràng hơn.

Được ban hành lần đầu vào năm 2009, nguyên tắc này đề cập đến việc lựa chọn, tiếp thị và phân phối các sản phẩm đầu tư cũng như cung cấp lời khuyên và dịch vụ sau bán hàng cho các sản phẩm. Các tổ chức tài chính hầu hết đều tuân thủ các nguyên tắc tương tự trong giao dịch với khách hàng ngoài các dịch vụ tư vấn và sản phẩm đầu tư. Phạm vi mở rộng của nguyên tắc chính thức công nhận điều này, đồng thời vẫn giữ nguyên các mục tiêu cốt lõi của giao dịch công bằng và tập trung vào kết quả của khách hàng.

Bà Ho Hern Shin, Phó giám đốc điều hành (Giám sát tài chính) của MAS, cho biết: “Bản cập nhật nguyên tắc giao dịch công bằng này phản ánh kỳ vọng của MAS đối với tất cả các tổ chức tài chính đối xử công bằng với tất cả khách hàng. Đây phải là giá trị nền tảng được Hội đồng quản trị và quản lý cấp cao ủng hộ. Giao dịch công bằng phải được thể hiện trong tất cả các hoạt động có tác động đến khách hàng, từ thiết kế sản phẩm đến dịch vụ sau bán hàng. Chúng tôi mong muốn các tổ chức tài chính thực hiện mạnh mẽ các hướng dẫn này.”

V. NGHIÊN CỨU TRAO ĐỔI

Tìm hiểu về Vốn trên cơ sở rủi ro tại Hoa Kỳ

Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15 ra đời thay thế cho Luật Kinh doanh bảo hiểm số 24/2000/QH10. Trong đó, Luật Kinh doanh bảo hiểm năm 2022 có nội dung sửa đổi quan trọng so với Luật năm 2000, đó là quy định về vốn của doanh nghiệp bảo hiểm. Theo đó, từ năm 2028, vốn của doanh nghiệp bảo hiểm áp dụng mô hình vốn trên cơ sở rủi ro, phân loại rõ ràng từng loại vốn, yêu cầu doanh nghiệp duy trì tỷ lệ an toàn vốn nhằm đảm bảo vốn tương ứng với quy mô và mức độ rủi ro của các nhóm rủi ro cơ bản.

Mô hình vốn trên cơ sở rủi ro (Risk Based Capital – RBC) hiện được áp dụng tại nhiều quốc gia, tiêu biểu là Hoa Kỳ. Dưới đây, chúng ta cùng tìm hiểu một số thông tin khái quát về Vốn trên cơ sở rủi ro tại Hoa Kỳ.

Tại Hoa Kỳ, Cơ quan quản lý có trách nhiệm đảm bảo các công ty bảo hiểm có thể thực hiện nghĩa vụ tài chính của mình đối với các chủ hợp đồng. Để thực hiện điều này, Cơ quan quản lý đưa ra quy định về Vốn trên cơ sở rủi ro. Yêu cầu của RBC là mức vốn tối thiểu theo luật định dựa trên hai yếu tố: (1) Quy mô của công ty bảo hiểm; (2) Rủi ro vốn có của tài sản và hoạt động tài chính. Điều này có nghĩa là công ty phải có lượng vốn tương ứng với rủi ro nắm giữ. RBC được coi là một tiêu chuẩn quy định và không nhất thiết phải là toàn bộ số vốn mà một công ty bảo hiểm cần nắm giữ để đạt được các mục tiêu của mình.

Mục đích của các quy định về RBC là xác định các công ty yếu về vốn, tạo điều kiện cho cơ quan quản lý can thiệp để đảm bảo các chủ hợp đồng bảo hiểm nhận được quyền lợi đã cam kết mà không phải phụ thuộc vào Hiệp hội bảo lãnh hoặc các Quỹ của người nộp thuế. Về bản chất, các tính toán của công thức RBC là ngưỡng quan trọng cho phép can thiệp điều tiết kịp thời. RBC không được thiết kế để sử dụng như một công cụ độc lập trong việc xác định

khả năng thanh toán tài chính. Nói đúng hơn, thông qua RBC, cơ quan quản lý có thẩm quyền để kiểm soát một công ty bảo hiểm.

Cơ quan quản lý sử dụng các yêu cầu của RBC để xác định số vốn tối thiểu cần thiết mà một công ty bảo hiểm cần để thực hiện hoạt động kinh doanh và thực hiện trách nhiệm cam kết. Quy định RBC đối với công ty bảo hiểm nhân thọ và công ty bảo hiểm phi nhân thọ là theo Đạo luật mẫu về Vốn trên cơ sở rủi ro dành cho các công ty bảo hiểm. Đạo Luật này được Hiệp hội quốc gia các cơ quan quản lý bảo hiểm (NAIC) thông qua vào năm 1993 (được sửa đổi năm 2011). Các luật mẫu nêu ra các phương pháp đo lường lượng vốn tối thiểu này.

Trước khi tiêu chuẩn RBC được thiết lập, các cơ quan quản lý thường sử dụng tiêu chuẩn vốn cố định làm công cụ chính để giám sát khả năng thanh toán tài chính của các công ty bảo hiểm. Theo tiêu chuẩn vốn cố định, mọi công ty bảo hiểm đều phải nắm giữ một lượng vốn tối thiểu như nhau, bất kể điều kiện tài chính, quy mô và mức độ rủi ro của công ty đó như thế nào. Các yêu cầu về vốn tối thiểu cố định chủ yếu dựa trên đánh giá về giá trị của những người soạn thảo quy định và chúng rất khác nhau giữa các bang.

Một lượng lớn các công ty bảo hiểm mất khả năng thanh toán trong những năm 1980 là động lực thúc đẩy cho sự ra đời của tiêu chuẩn RBC. Năm 1992, Văn phòng Kế toán tổng hợp Hoa Kỳ (GAO) ban hành một bản báo cáo nêu chi tiết về 176 vụ phá sản của công ty bảo hiểm nhân thọ và sức khỏe từ năm 1975 đến năm 1990; 80% số vụ phá sản này xảy ra sau năm 1982. Vô số vụ phá sản đã làm rõ những vấn đề cố hữu của các quy định về vốn cố định khi đó. Một vấn đề là các quy định về vốn cố định không giải quyết được sự khác biệt về rủi ro cơ bản giữa các lĩnh vực bảo hiểm và giữa các công ty. Một vấn đề khác nữa là quy định này cũng không xử lý được sự khác biệt về quy mô của các công ty bảo hiểm trong việc xác định số vốn tối thiểu phù hợp.

Vào đầu những năm 1990, NAIC đã thành lập một nhóm làm việc để xem xét tính khả thi của việc xây dựng yêu cầu RBC theo luật định đối với các công ty bảo hiểm. Năm 1992, NAIC đã áp dụng công thức RBC nhân thọ, được triển khai vào năm 1993. Hiện có các công thức tính RBC riêng biệt cho từng lĩnh vực bảo hiểm: nhân thọ, phi nhân thọ và sức khỏe. Sự khác biệt về RBC giữa các lĩnh vực bảo hiểm phản ánh sự khác biệt trong môi trường kinh doanh mà các công ty này phải đối mặt. Mặc dù các thành phần trong tính toán RBC khác nhau giữa các lĩnh vực bảo hiểm nhưng công thức gần như giống nhau. Công thức RBC chung gồm các yếu tố:

- Tổng hợp những rủi ro chính mà các công ty bảo hiểm thường gặp phải.
- Xem xét sự phụ thuộc tiềm ẩn giữa các rủi ro này.
- Cho phép hưởng lợi từ việc đa dạng hóa. Ví dụ: Các yêu cầu của RBC trong bảo hiểm nhân thọ dựa trên năm loại rủi ro như:

1. Rủi ro liên quan đến các chi nhánh bảo hiểm và các văn phòng liên quan khác: đây là rủi ro từ sự suy giảm giá trị của các công ty bảo hiểm cũng như rủi ro từ ngoại bảng và các rủi ro tài khoản.

2. Rủi ro tài sản: đề cập đến rủi ro liên quan đến các khoản đầu tư do công ty bảo hiểm nắm giữ. Những rủi ro này bao gồm khả năng vỡ nợ của trái phiếu hoặc mất giá trị thị trường đối với cổ phiếu (chủ yếu là cổ phiếu phổ thông).

3. Rủi ro thâm định: phản ánh số tiền thặng dư (tài sản - nợ phải trả) sẵn có để bù đắp những tổn thất có thể xảy ra do yêu cầu bồi thường vượt mức.

4. Rủi ro lãi suất: bao gồm các khoản lỗ tiềm ẩn do thay đổi lãi suất.

5. Rủi ro kinh doanh: phản ánh tình trạng chung của công ty bảo hiểm. Điều này liên quan phần lớn đến rủi ro hoạt động, chẳng hạn như khả năng thua lỗ hoặc mất khả năng thanh toán do quản lý kém.

Công thức RBC về sức khoẻ và tài sản/thiệt hại xem xét các loại rủi ro tương tự. Tuy nhiên, các thành phần rủi ro có thể khác nhau đôi chút giữa các công thức. Ví dụ, rủi ro lãi suất chỉ có trong công thức tính đối với bảo hiểm nhân thọ.

Theo hệ thống RBC, cơ quan quản lý có thẩm quyền thực hiện các biện pháp phòng ngừa và khắc phục. Các biện pháp này khác nhau tùy thuộc vào tình trạng thiếu vốn được chỉ ra trong kết quả tính toán RBC. Khả năng đủ vốn là tỷ lệ giữa tổng vốn điều chỉnh so với vốn theo RBC và được chia ra 5 mức độ, cụ thể: (1) Nếu tỷ lệ này lớn hơn hoặc bằng 200% thì không phải can thiệp; (2) Từ 150-200% thì công ty bảo hiểm phải báo cáo cho Cơ quan quản lý; (3) Từ 100-150% thì công ty bảo hiểm phải nộp kế hoạch hành động cho Cơ quan quản lý; (4) Từ 70-100% thì Cơ quan quản lý sẽ có quyền kiểm soát công ty; (5) Thấp hơn 70% thì Cơ quan quản lý bắt buộc kiểm soát công ty. Các biện pháp phòng ngừa và khắc phục này được thiết kế nhằm cho phép cơ quan quản lý can thiệp sớm để khắc phục vấn đề trước xảy ra tình trạng mất khả năng thanh toán, từ đó giảm thiểu số lượng và tác động bất lợi của tình trạng mất khả năng thanh toán.

Hệ thống RBC được cập nhật liên tục để phù hợp với môi trường pháp lý luôn thay đổi. Lực lượng Đặc nhiệm về An toàn Vốn và các nhóm công tác và phân nhóm của Lực lượng này quản lý việc tính toán RBC. Các nhóm này bao gồm:

- Nhóm làm việc về vốn dựa trên rủi ro đối với bảo hiểm sức khoẻ;
- Nhóm làm việc về vốn dựa trên rủi ro đối với bảo hiểm nhân thọ;
- Nhóm làm việc về vốn dựa trên rủi ro đối với tài sản và thương tật.

Chương trình làm việc của Lực lượng Đặc nhiệm về An toàn Vốn bao gồm nhiều nỗ lực nhằm giám sát, đánh giá và xem xét các cải tiến tiềm năng trong các yêu cầu của RBC trên tất cả lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm, bao gồm:

- Cải tiến các công thức RBC hiện hành và đảm bảo tính nhất quán trong cách xử lý RBC giữa các loại tài sản và các loại tài sản khác nhau, các thành phần của tính toán RBC;
- Theo dõi và đánh giá những thay đổi trong khuôn khổ RBC niên kim;

- Khuyến nghị về cách xử lý thích hợp đối với việc chuyển giao rủi ro tuổi thọ;
- Tiếp tục phát triển công cụ tạo kịch bản kinh tế (ESG);
- Đánh giá chi phí rủi ro dựa trên kết quả của mô hình thảm họa và các rủi ro thảm họa khác;
- Đánh giá các phương pháp luận về rủi ro tăng trưởng hiện tại;
- Đánh giá khung rủi ro bảo lãnh phát hành hiện tại.